

Số: 567./FTEL

Hà Nội, ngày 15. tháng 05 năm 2026

**THÔNG BÁO TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA
TẠI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025.

Chúng tôi là:

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG FPT

Mã chứng khoán: FOX

Website: fpt.vn

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà FPT Cầu Giấy, số 17 Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: Tầng 9 tháp A, tòa nhà FPT Tower, số 10 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 7300 2222

Fax: Email:

Xin thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa tại Công ty là: **0%**

Lý do: Báo cáo về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 và Công văn số 3292/UBCK-PTTT ngày 23/4/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.	6190 (Chính)	<p>Hoạt động viễn thông khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng ISP. - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); - Hoạt động của các điểm truy cập internet. - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ fax giá tăng giá trị, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử, dịch vụ chuyển đổi mã và giao thức, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng; - Dịch vụ viễn thông cố định quốc tế; - Dịch vụ viễn thông cố định đường dài trong nước; - Dịch vụ viễn thông cố định nội hạt: dịch vụ điện thoại, fax, dịch vụ truyền số liệu, dịch 	<p>Theo Biểu cam kết dịch vụ WTO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với dịch vụ truy nhập internet: Các dịch vụ không có hạ tầng mạng: Ngay sau khi gia nhập, cho phép liên doanh với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam, phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. 03 năm sau khi gia nhập: cho phép thành lập liên doanh và tự do lựa chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh. Các dịch vụ có hạ tầng mạng: Ngay sau khi gia nhập, cho 		Áp dụng theo Biểu cam kết dịch vụ WTO tại cột số (4)	

		<p>vụ truyền dẫn tín hiệu truyền hình, dịch vụ thuê kênh, dịch vụ telex, dịch vụ điện báo;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập hạ tầng mạng và cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép); - Đại lý cung cấp các dịch vụ truyền hình, phim ảnh, âm nhạc trên mạng Internet, điện thoại di động; - Dịch vụ tin nhắn, dữ liệu, thông tin giải trí trên mạng điện thoại di động; - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng Internet, điện thoại di động; - Đại lý, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, internet; - Đại lý, cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng Internet, điện thoại di động; - Cung cấp hạ tầng mạng viễn thông cho dịch vụ internet băng thông rộng; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. 	<p>phép liên doanh với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 50% vốn pháp định của liên doanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các DV viễn thông cơ bản: Các dịch vụ không có hạ tầng mạng: Ngay sau khi gia nhập cho phép liên doanh với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. 03 năm sau khi gia nhập: cho phép liên doanh và tự do chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh. 			
2.	6110	<p>Hoạt động viễn thông có dây, không dây và vệ tinh</p> <p>(Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)</p>	<p>Theo Biểu cam kết dịch vụ WTO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với dịch vụ truy nhập internet: Các dịch vụ không có hạ tầng mạng: Ngay sau khi 		Áp dụng theo Biểu cam kết dịch vụ WTO tại cột số (4)	

			<p>gia nhập, cho phép liên doanh với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam, phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. 03 năm sau khi gia nhập: cho phép thành lập liên doanh và tự do lựa chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh.</p> <p>Các dịch vụ có hạ tầng mạng: Ngay sau khi gia nhập, cho phép liên doanh với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 50% vốn pháp định của liên doanh.</p> <p>Đối với các DV viễn thông cơ bản: Các dịch vụ không có hạ tầng mạng: Ngay sau khi gia nhập cho phép liên doanh với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía</p>			
--	--	--	---	--	--	--

			nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. 03 năm sau khi gia nhập: cho phép liên doanh và tự do chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh.			
3.	2630	Sản xuất thiết bị truyền thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
4.	5829	Xuất bản phần mềm khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
5.	5913	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Dịch vụ phát hành phim, video, giải trí, giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và internet - Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ IPTV theo giấy phép số 239/GP-BTTTT	Dịch vụ phát hành phim theo Biểu cam kết dịch vụ WTO, tỷ lệ SHNN tối đa là 51%	0% theo Nghị định 06/2016/NĐ-CP về quản lý cung cấp và sử dụng dịch vụ truyền hình	Dịch vụ truyền hình trả tiền thuộc danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện theo Nghị định 96/2026/NĐ-CP	
6.	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
7.	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
8.	7310	Quảng cáo	Theo Biểu cam kết dịch vụ WTO, khi thành lập liên doanh,		Dịch vụ quảng cáo thuộc danh mục ngành nghề tiếp	

			nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tỉ lệ tối đa 51%; kể từ 01/01/2009, không hạn chế tỉ lệ SHNN.		cận thị trường có điều kiện theo Nghị định 96/2026/NĐ-CP	
9.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu thiết bị mạng viễn thông và internet	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
10.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, dịch vụ lắp đặt hệ thống truyền hình cáp, tư vấn, thiết kế lắp đặt chuyên gia công nghệ máy móc thiết bị phát thanh truyền hình, điện, điện tử và viễn thông	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
11.	5911	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình		51% theo Điều 8 Luật Điện ảnh		
12.	5912	Hoạt động hậu kỳ phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
13.	5914	Hoạt động chiếu phim	51% theo Biểu cam kết dịch vụ WTO	51% theo Điều 8 Luật Điện ảnh	Áp dụng theo Biểu cam kết dịch vụ WTO tại cột số (4)	
14.	5920	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
15.	6419	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Cụ thể: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	

16.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
17.	4229	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
18.	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm (trừ hoạt động môi giới bảo hiểm)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
19.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn vật tư máy móc chuyên dụng, dân dụng về phát thanh truyền hình, điện, điện tử và viễn thông Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
20.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
21.	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
22.	4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	

23.	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: Bán lẻ khẩu trang y tế, quần áo bảo hộ, bộ trang phục bảo hộ y tế, quần áo phòng chống dịch, bao tay y tế, hàng tiêu dùng gia đình (loại trừ: Trừ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; tem và tiền kim khí, vàng miếng)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế
24.	4722	Bán lẻ thực phẩm Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm, thực phẩm chức năng	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế
25.	8699	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu (trừ lưu trú bệnh nhân)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế
26.	7320	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	Sau 2009, không bị hạn chế tỉ lệ SHNN theo Biểu cam kết dịch vụ WTO		Tỉ lệ SHNN tối đa là 0% theo Nghị định 96/2026/NĐ-CP
27.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	51% sau 3 năm kể từ khi gia nhập theo Biểu cam kết dịch vụ WTO		Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ thuộc danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với NĐT nước ngoài theo Nghị định 96/2026/NĐ-CP.
28.	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế
29.	4321	Lắp đặt hệ thống điện	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế

		Chi tiết: Dây dẫn và thiết bị điện, Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm,...				
30.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
31.	8121	Vệ sinh chung nhà cửa	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
32.	8129	Dịch vụ vệ sinh khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
33.	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
34.	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
35.	9521	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
36.	9522	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, đồ dùng gia đình	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
37.	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
38.	5310	Bưu chính	Không hạn chế, ngoại trừ tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh có thể bị hạn chế ở mức 51% trong vòng 5 năm sau khi gia nhập. 5 năm sau khi gia nhập, cho phép thành lập công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài.		Dịch vụ bưu chính công ích thuộc ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường với NĐT nước ngoài Dịch vụ bưu chính thuộc ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với NĐT nước ngoài	

39.	5224	Bốc xếp hàng hóa	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
40.	5320	Chuyển phát	Không hạn chế, ngoại trừ tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh có thể bị hạn chế ở mức 51% trong vòng 5 năm sau khi gia nhập. 5 năm sau khi gia nhập, cho phép thành lập công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài.	Không hạn chế	Không hạn chế	
41.	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistics		Theo Nghị định 163/2017/NĐ-CP thì: Đối với dịch vụ vận tải đường thủy nội địa, vận tải đường sắt, tỉ lệ SHNN tối đa không quá 49% Đối với dịch vụ vận tải đường bộ, tỉ lệ SHNN tối đa không quá 51%.	Dịch vụ logistic thuộc ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với NĐT nước ngoài	
42.	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
43.	5821	Xuất bản trò chơi điện tử	Theo Biểu cam kết dịch vụ WTO, tỷ lệ SHNN không vượt quá 49%			

44.	4740	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
45.	6020	Hoạt động xây dựng chương trình truyền hình, phát sóng truyền hình và phân phối video Chi tiết: Hoạt động truyền hình cáp		0% theo Nghị định 06/2016/NĐ-CP về quản lý cung cấp và sử dụng dịch vụ truyền hình	Dịch vụ truyền hình trả tiền thuộc danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với NĐT nước ngoài theo Nghị định 96/2026/NĐ-CP	
46.	6310	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
47.	6390	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác (trừ hoạt động báo chí)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
48.	6219	Lập trình máy tính khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
49.	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
50.	6220	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
51.	4790	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ Chi tiết: - Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc Internet (trừ hoạt động đấu giá). - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng các phương thức như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán hàng trực tuyến qua truyền hình.				

		- Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng) (trừ hoạt động đấu giá).				
52.	9510	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	
53.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản			Ngành nghề kinh doanh bất động sản thuộc danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với NĐT nước ngoài	
Tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty là: 0%						

Chúng tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ này./.

Các tài liệu, thông tin gửi kèm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của FPT Telecom có nội dung về ngành nghề kinh doanh;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *Chim*

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoàng Việt Anh

